NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Số: 40/TB-ĐHNH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 01 năm 2026*

# THÔNG BÁO

**V/v mở lớp bổ sung kiến thức đại học dành cho thí sinh dự tuyển cao học năm 2026**

*Căn cứ Quyết định số 377/QĐ-ĐHNH ngày 25/02/2022 của Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh;*

*Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm Đào tạo Kinh tế – Tài chính – Ngân hàng theo Quyết định số 547/QĐ-ĐHNH ngày 01/3/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh;*

*Căn cứ Quyết định số 35/QĐ-ĐHNH-HĐT ngày 05/4/2024 về việc sắp xếp, tổ chức lại, đổi tên một số đơn vị trực thuộc Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh;*

Trung tâm Đào tạo từ xa và Tư vấn chuyển giao công nghệ thông báo mở lớp bổ sung kiến thức đại học (BSKT) cho thí sinh đủ điều kiện tham dự kỳ tuyển sinh trình độ thạc sĩ năm 2026, cụ thể như sau:

## 1. CÁC MÔN HỌC BỔ SUNG KIẾN THỨC

Thí sinh tốt nghiệp hoặc đủ điều kiện tốt nghiệp đại học các ngành gần và ngành khác với ngành dự tuyển cần học một số môn học theo qui định trước khi nộp hồ sơ dự tuyển.

Danh mục các môn học bổ sung theo từng ngành dự tuyển được quy định tại phụ lục kèm theo thông báo này.

## 2. LỊCH HỌC, HỌC PHÍ, GHI DANH

### 2.1. Lịch học

- Ngày bắt đầu học: **26/01/2026**

- Hình thức học: Học trực tiếp kết hợp trực tuyến vào buổi tối các ngày trong tuần từ thứ Hai đến thứ Sáu (18h00 – 21h00) và cả ngày thứ Bảy, Chủ Nhật (sáng: 8h00-12h00; chiều:13h00-17h00).

- Ngày thi hết môn dự kiến: 28 - 29/03/2026.

- Hình thức thi: Tập trung tại Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh

### 2.2. Học phí: 1.155.000 đồng/môn (3 tín chỉ).

### 2.3. Ghi danh:

### 2.3.1. Liên hệ tư vấn:

- Trung tâm Đào tạo từ xa và Tư vấn chuyển giao công nghệ (DTC), số 39 Hàm Nghi, Quận.1, TP. HCM; ĐT: (028) 38 216 096; 0966 368 963 (Cô Mỹ Yên).

- Thời gian làm việc: buổi sáng 7g30 - 11g30, buổi chiều 13g00 - 17g00 từ thứ Hai đến thứ Sáu.

**2.3.2. Hướng dẫn thủ tục nộp học phí:**

- Nộp học phí bằng chuyển khoản với thông tin như sau:

+ Tên tài khoản: Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh

+ Số tài khoản: 617.020.100.9309 tại Agribank chi nhánh 7

+ Nội dung: Họ tên + Số điện thoại + DTC + Kí hiệu ngành dự tuyển

+ Ví dụ: NguyenVanA 0918181818 DTC TCNH

| Stt | Tên ngành | Kí hiệu |
|---|---|---|
| 1 | Tài chính - Ngân hàng | **TCNH** |
| 2 | Quản trị kinh doanh | **QTKD** |
| 3 | Luật kinh tế | **LKT** |
| 4 | Hệ thống TT quản lý | **HTTT** |

| Stt | Tên ngành | Kí hiệu |
|---|---|---|
| 5 | Kế toán | **KT** |
| 6 | Kinh tế quốc tế | **KTQT** |
| 7 | Ngôn ngữ Anh | **NNA** |

- Sau khi chuyển khoản thành công, vui lòng nhập thông tin vào biểu mẫu liên kết sau: https://forms.gle/NHv8mScXta499NHXA

- Nhận ghi danh đến hết ngày **thứ Hai 23/01/2026**.

**TL. HIỆU TRƯỞNG**
**GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM**
**ĐÀO TẠO TỪ XA & TVCGCN**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**Nguyễn Văn Nhật**

***Nơi nhận:***
- BGH (để BC);
- Phòng TVTS &PTTH;
- Khoa Sau đại học;
- Các đơn vị;
- Lưu TT./.

# DANH MỤC MÔN HỌC BỔ SUNG THEO NGÀNH DỰ TUYỂN

*(Kèm theo thông báo số 40/TB-ĐHNH ngày 12/01/2025)*

| STT | TÊN MÔN HỌC | THÍ SINH THAM DỰ TUYỂN SINH TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NGÀNH | | | | | | | | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG | | QUẢN TRỊ KINH DOANH | | LUẬT KINH TẾ | | HỆ THỐNG THÔNG TIN QUẢN LÝ | | | KẾ TOÁN | | | | KINH TẾ QUỐC TẾ | | NGÔN NGỮ ANH | |
| | | *A* | *B* | *A* | *B* | *A* | *B* | *A* | *B* | *C* | *A* | *B* | *C* | *D* | *A* | *B* | *A* | *B* |
| | | TNĐH ngành/chuyên ngành gần với ngành **Tài chính - Ngân hàng** | TNĐH chuyên ngành khác | TNĐH ngành/chuyên ngành gần với ngành **Quản trị kinh doanh** | TNĐH chuyên ngành khác | TNĐH ngành/chuyên ngành gần với ngành **Luật kinh tế** | TNĐH chuyên ngành khác | TNĐH ngành/chuyên ngành gần **hướng CNTT - Kỹ thuật** | TNĐH ngành/chuyên ngành gần **hướng Kinh tế - Kinh doanh** | TNĐH chuyên ngành khác | TNĐH ngành/chuyên ngành gần **Kinh doanh và Quản trị - Quản lý** | TNĐH chuyên ngành **Tài chính - Ngân hàng** | TNĐH chuyên ngành **Bảo hiểm - Công nghệ tài chính** | TNĐH chuyên ngành khác | TNĐH ngành gần với ngành **Kinh tế Quốc tế** | TNĐH chuyên ngành khác | TNĐH ngành gần với ngành **Ngôn ngữ Anh** | TNĐH chuyên ngành khác |
| 1 | Tín dụng ngân hàng | x | x | | | | | | | | | | | | | | | |
| 2 | Quản trị NHTM | x | x | | | | | | | | | | | | | | | |
| 3 | Lý thuyết TCTT | x | x | x | x | | | | | | | | | x | | | | |
| 4 | Tài chính danh nghiệp | x | x | x | x | | | x | | | x | | | x | x | x | | |
| 5 | Quản trị học | | | x | x | | | x | | x | | | | | | | | |
| 6 | Marketing căn bản | | | x | x | | | x | | x | | | | | | | | |
| 7 | Kinh tế vi mô | | x | | x | | | | | | | | | | | x | | |
| 8 | Kinh tế vĩ mô | | x | | x | | | | | | | | | | | x | | |
| 9 | PL thương mại và đầu tư | | | | | x | x | | | | | | | | | | | |
| 10 | PL tài chính – ngân hàng | | | | | x | x | | | | | | | | | | | |
| 11 | Pháp luật dân sự | | | | | x | x | | | | | | | | | | | |
| 12 | PL về lao động – an sinh xã hội | | | | | x | x | | | | | | | | | | | |
| 13 | Pháp luật tố tụng | | | | | | x | | | | | | | | | | | |
| 14 | Pháp luật hành chính | | | | | | x | | | | | | | | | | | |
| 15 | Hệ thống thông tin quản lý | | | | | | | x | x | x | | | | | | | | |
| 16 | Cơ sở lập trình | | | | | | | | x | x | | | | | | | | |
| 17 | Cơ sở dữ liệu | | | | | | | | x | x | | | | | | | | |
| 18 | Cấu trúc dữ liệu và giải thuật | | | | | | | | x | x | | | | | | | | |
| 19 | Kế toán tài chính | | | | | | | | | | x | | x | x | | | | |
| 20 | Kế toán quản trị | | | | | | | | | | x | x | x | x | | | | |
| 21 | Kiểm toán căn bản | | | | | | | | | | x | x | x | x | | | | |
| 22 | Nguyên lý kế toán | | | | | | | | | | | | | x | | | | |
| 23 | Kinh tế học quản lý | | | | | | | | | | | | | | x | x | | |
| 24 | Kinh tế quốc tế | | | | | | | | | | | | | | x | x | | |
| 25 | Kinh doanh quốc tế | | | | | | | | | | | | | | x | x | | |
| 26 | Hình thái và Cú pháp học | | | | | | | | | | | | | | | | x | x |
| 27 | Ngữ âm - âm vị | | | | | | | | | | | | | | | | x | x |
| 28 | Ngữ nghĩa học | | | | | | | | | | | | | | | | x | x |
| 29 | LL &PP giảng dạy tiếng anh | | | | | | | | | | | | | | | | x | x |
| 30 | Lý thuyết dịch | | | | | | | | | | | | | | | | | x |
| 31 | Văn hóa Anh - Mỹ | | | | | | | | | | | | | | | | | x |
| **Cộng số môn học** | | **4** | **6** | **4** | **6** | **4** | **6** | **4** | **4** | **6** | **4** | **2** | **3** | **6** | **4** | **6** | **4** | **6** |

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG TP. HỒ CHÍ MINH

**TRUNG TÂM ĐÀO TẠO TỪ XA VÀ TƯ VẤN CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ**

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

# DỰ KIẾN KẾ HOẠCH HỌC TẬP - BỔ SUNG KIẾN THỨC ĐẠI HỌC

**Thời gian đào tạo từ 26/01/2026 đến 27/03/2026** **Ngày thi: 28+29/03/2026, tập trung tại Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh**

Thời gian học: Buổi sáng: 7h30 - 11h30; Buổi tối: 18h00 - 21h00; Buổi chiều: 13h00 - 17h00; Tự học: Học viên tự nghiên cứu học tập qua tài liệu

Phương thức học: - Học trực tiếp tại Trường ĐH Ngân hàng TP. HCM - Học trực tuyến qua Zoom meeting / Google meet *Ghi chú: Phương thức học cụ thể sẽ thông báo trong từng môn học*

Thời lượng: 45 tiết /môn học <u>*Lưu ý: Lịch học các môn có thể sẽ thay đổi căn cứ vào tình hình thực tế*</u>

| Stt | NGÀNH | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG | QUẢN TRỊ KINH DOANH | LUẬT KINH TẾ | HỆ THỐNG THÔNG TIN QL | KẾ TOÁN | KINH TẾ QUỐC TẾ | NGÔN NGỮ ANH |
| 1 | Tài chính DN | Tài chính DN | PL thương mại và đầu tư | Tài chính DN | Tài chính DN | Tài chính DN | Ngữ nghĩa học |
| 2 | Lý thuyết TCTT | Lý thuyết TCTT | PL tài chính – ngân hàng | Hệ thống TTQL | Lý thuyết TCTT | Kinh tế học quản lý | LL &PP giảng dạy tiếng anh |
| 3 | Quản trị NH TM | MKT căn bản | Pháp luật dân sự | MKT căn bản | Kế toán quản trị | Kinh doanh quốc tế | Hình thái & Cú pháp học |
| 4 | Tín dụng NH | Quản trị học | PL về lao động – an sinh xã hội | Quản trị học | Kiểm toán căn bản | Kinh tế quốc tế | Ngữ âm - âm vị |
| 5 | KT vi mô | KT vi mô | Pháp luật tố tụng | | Nguyên lý kế toán | KT vi mô | Lý thuyết dịch |
| 6 | KT vĩ mô | KT vĩ mô | Pháp luật hành chính | | Kế toán tài chính | KT vĩ mô | Văn hóa Anh - Mỹ |
| 7 | | | | Cơ sở dữ liệu | | | |
| 8 | | | | Cơ sở lập trình | | | |
| 9 | | | | Cấu trúc dữ liệu và giải thuật | | | |

| Stt | THÁNG 01 - 2026 | | | | | | THÁNG 02 - 2025 | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | 26 | 27 | 28 | 29 | 30 | 31 | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13-22 | 23 | 24 | 25 | 26 | 27 | 28 |
| | Thứ 2 | Thứ 3 | Thứ 4 | Thứ 5 | Thứ 6 | Thứ 7 | CN | Thứ 2 | Thứ 3 | Thứ 4 | Thứ 5 | Thứ 6 | Thứ 7 | CN | Thứ 2 | Thứ 3 | Thứ 4 | Thứ 5 | | Thứ 2 | Thứ 3 | Thứ 4 | Thứ 5 | Thứ 6 | Thứ 7 |
| 1 | Tối | | Tối | Tự học | Tối | | | Tối | Tự học | Tối | Tự học | Tối | | | Tối | | Tối | | | | | | | | |
| 2 | | Tối | | Tối | Tự học | Tối | | | Tối | Tự học | Tối | Tự học | Tối | | | Tối | | Tối | | | | | | | |
| 3 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | Tối | | Tối | Tự học | Tối | |
| 4 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | Tối | | Tối | Tự học | Tối |
| 5 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 6 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | Chiều |
| 7 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 8 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 9 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |

| Stt | THÁNG 03 - 2025 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 | 21 | 22 | 23 | 24 | 25 | 26 | 27 | 28 | 29 |
| | CN | Thứ 2 | Thứ 3 | Thứ 4 | Thứ 5 | Thứ 6 | Thứ 7 | CN | Thứ 2 | Thứ 3 | Thứ 4 | Thứ 5 | Thứ 6 | Thứ 7 | CN | Thứ 2 | Thứ 3 | Thứ 4 | Thứ 5 | Thứ 6 | Thứ 7 | CN | Thứ 2 | Thứ 3 | Thứ 4 | Thứ 5 | Thứ 6 | Thứ 7 | CN |
| 1 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | THI HẾT MÔN TẠI TRƯỜNG | |
| 2 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 3 | | Tối | Tự học | Tối | Tự học | Tối | | | Tối | | Tối | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 4 | | | Tối | Tự học | Tối | Tự học | Tối | | | Tối | | Tối | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 5 | Sáng | Tự học | | | | | Chiều | Sáng | Tự học | | | | | | Sáng | Tự học | | | | | | Sáng | | | | | | | |
| 6 | Chiều | Tự học | | | | | | Chiều | Tự học | | | | | | Chiều | Tự học | | | | | | Chiều | | | | | | | |
| 7 | Sáng | Tự học | | | | | | Sáng | Tự học | | | | | | Sáng | Tự học | | | | | | Sáng | | | | | | | |
| 8 | Chiều | Tự học | | | | | Chiều | Chiều | Tự học | | | | | | Chiều | Tự học | | | | | | Chiều | | | | | | | |
| 9 | | | | | | | | | | | | | | Chiều | | Tối | Tự học | Tối | Tự học | Tối | Chiều | | Tối | Tự học | Tối | | | | |